

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2022/HSST

Ngày: 20 - 5 - 2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH - TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tươi

Bà Hoàng Thị Phụng

- Thư ký phiên toà: Ông Bùi Việt Cường - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình - tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2022/TLST - HS ngày 28 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2022/QĐXXST - HS ngày 25 tháng 4 năm 2022; Thông báo thay đổi lịch xét xử số 01/TB-TA ngày 06 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Đỗ Văn T, sinh năm 19x tại Ninh Bình. Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Thôn KT, xã NP, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn T và bà Khiếu Thị D; Vợ: Phạm Thị L; Con: Có 03 con, con lớn sinh năm 20xx, con nhỏ sinh năm 20xx; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/12/2021 đến ngày 25/12/2021 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: Ngô Văn D, sinh năm 19xx tại Ninh Bình. Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Xóm T, xã KL, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Văn T (Đã chết) và bà Phạm Thị K; Vợ: Nguyễn Thị T; Con: có 03 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/12/2021 đến ngày 25/12/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay. Có mặt.

3. Họ và tên: Phạm Văn H, sinh năm 19xx tại Ninh Bình. Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Xóm B, xã KL, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn Nhị (Đã chết) và bà Nguyễn Thị N; Vợ: Phạm Thị Đ; Con: có 03 con, con lớn sinh năm 20xx, con nhỏ sinh năm 20xx; Tiền án: Tại bản án số 22/HSST ngày 22/6/2018 Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh xử phạt 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng, phạt bổ sung 10.000.000 đồng về tội Đánh bạc, tiền sự: Chưa có; Nhân thân: Tại quyết định số 71 ngày 02/4/2018, Công an huyện Yên Khánh xử phạt hành chính phạt tiền 300.000 đồng về hành vi Đánh bạc. Ngày 03/4/2018 chấp hành nộp phạt; Bị cáo tạm giữ từ ngày 24/12/2021 đến ngày 25/12/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay. Có mặt.

4. Họ và tên: Nguyễn Duy H, sinh năm 19xx tại Ninh Bình. Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Xóm T 1, xã KL, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Duy L và bà Nguyễn Thị N; Vợ: Bùi Thị L; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 20xx, con nhỏ sinh năm 20xx; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị cáo tạm giữ từ ngày 16/12/2021 đến ngày 25/12/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay. Có mặt.

5. Họ và tên: Phạm Văn H, sinh năm 19xx tại Ninh Bình. Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Thôn KT, xã NP, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn Y và bà Điền Thị T; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị cáo tạm giữ từ ngày 25/12/2021, cùng ngày chuyển tạm giam, đến ngày 11/3/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh cho đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Công ty trách nhiệm hữu hạn TH

Địa chỉ: Lô XXX, khu đô thị XT, phường NK, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hà Việt H– Chức vụ: Giám đốc

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Văn P– Chức vụ: Quản lý

Địa chỉ: Phố KĐ, phường NK, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 19xx

Địa chỉ: Xóm T, xã KL, huyện YK, tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

- Người làm chứng: Anh Mai Văn B. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Các bị cáo Đỗ Văn T, Nguyễn Duy H, Phạm Văn H có mối quan hệ quen biết do trước đây cùng làm lái xe cho công ty TNHH TH có địa chỉ tại phố TT, phường NS, thành phố NB. Do biết trong kho Công ty TNHH TH có chứa nhiều phân bón NPK Việt Nhật nên Đỗ Văn T đã rủ Ngô Văn D, Nguyễn Duy H, Phạm Văn H, Phạm Văn H thực hiện hành vi trộm cắp. Cụ thể:

Lần thứ nhất: Chiều ngày 10/12/2021, Đỗ Văn T gọi điện rủ Nguyễn Duy H đi trộm cắp phân bón tại kho hàng của Công ty TNHH TH, Hai đồng ý. Sau đó T, H rủ Ngô Văn D đi cùng để chở phân bón trộm cắp, D đồng ý. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Nguyễn Duy H, Đỗ Văn T, Phạm Văn H, Ngô Văn D đến quán ăn đối diện công khu công nghiệp Phúc Lộc để ăn cơm. Trong lúc ăn, H nói “Tỷ ăn xong thì anh em đi lấy phân, tầm 23 giờ đi là vừa”, thấy H nói vậy, T nói với H “Em nói với anh D, anh H rồi tỷ anh em mình đến chỗ chú P làm mấy bao phân bán lấy tiền”, tất cả đồng ý. Sau khi ăn xong, H đi xe ô tô về cát ở cảng Phúc Lộc rồi bắt xe ôm đến cây xăng Hoàng Hà số 2 thuộc phố Thiện Tiến, phường Ninh Sơn, thành phố Ninh Bình, H đi xe ô tô về cát ở cảng Nam Phương trong khu công nghiệp Khánh Phú, T đi xe mô tô theo sau đón H, còn D đi xe ô tô tải của mình biển kiểm soát 29C - 151.58 ra cây xăng Hoàng Hà số 2 đợi. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, D đến cây xăng, sau đó H, T và H đến, tất cả ngồi trên xe ô tô của D, D nói nếu lấy được thì phân này bán được giá 8.000 đồng/1kg, H, T, H đồng ý. Sau đó T để xe mô tô ở khu vực cây xăng Hoàng Hà số 2 rồi cùng H, H đi bộ vào công ty TNHH TH còn D ở ngoài đợi. Khoảng 23 giờ cùng ngày, khi đến tường bao nhà kho của Công ty TNHH TH, T nhìn thấy 02 Cờ lê ở bột điện nên cầm ở tay sau đó cùng H, H đến chỗ gốc cây treo qua tường vào bên trong khuôn viên sau kho của Công ty. T, H đi đến chỗ ô thông gió của nhà kho phía cuối Công ty H ra nghĩa trang Mả Rúa. T dùng Cờ lê nhặt được vụn ốc của song sắt chắn ô thông gió, H đỡ song sắt, H đứng chỗ lỗ thoáng lúc treo vào, tháo xong T nhét Cờ lê vào lỗ gạch lấy điểm tựa rồi cả 2 treo vào bên trong nhà kho và đi đến tháo tám pallet bằng gỗ đang chặn ở lỗ thông gió xuống, H ở phía ngoài tháo tám đan chắn gió bằng bê tông rồi chui qua lỗ thoáng vào trong. T, H chèo lên trên đồng phân lân NPK, T đứng trên cùng vận chuyển các bao phân cho H đứng ở giữa chuyển cho H để vào vị trí gần lỗ ô thoáng. Sau đó, T, H chui qua lỗ thoáng ra ngoài, còn H ở bên trong đẩy các bao phân qua lỗ ô thoáng để T, H xếp ở phía ngoài. Cả ba vận chuyển được 148 bao phân bón NPK Việt Nhật G19ST/GVF, trọng lượng 25kg/1 bao, thành phần 10 - 18

-13 + 3S + 1.8Ca + 1.2Mg + TE ra ngoài nhà kho thì H chui ra ngoài kho, T chèo qua bờ tường ra ngoài, H, H bê các bao phân để lên trên bờ tường cho T đỡ để xuống đất ngoài tường bao của Công ty. Khi chuyển hết thì T gọi điện cho D đi xe vào chở. H, H, T chuyển số phân bón đã lấy lên thùng xe để D đứng trên xe xếp. Khoảng 02 giờ ngày 11/12/2021, cả nhóm bốc hết số phân bón lên xe, D đi thẳng xe về nhà, còn H, H, T đi vào trong nhà kho san các bao phân cho bằng nhau tránh để phát hiện. Sau đó, H chui qua lỗ ô thoáng ra ngoài và lấy tấm đan bê tông đặt lại chỗ cũ, T và H đặt lại tám pallet bằng gỗ về chỗ cũ rồi chui ra lắp song sắt ô thoáng lại như ban đầu. Khi trèo ra T lại bỏ 02 chiếc Cơ lê ở bột điện rồi cả 3 đi đến cây xăng lấy xe mô tô, T trở H và H đến khu vực đường vành đai gần Big C Ninh Bình để H và H thuê phòng nghỉ còn T đi xe về nhà.

Khoảng 3 giờ 30' ngày 11/12/2021, D đi về đến thì nhà bốc thêm cháu và phân gà lên xe, sau đó bảo vợ là Nguyễn Thị T sinh năm 19xx đi cùng xe ô tô đến nhà ông Tống Viết V sinh năm 19xx, trú tại xóm x, xã MS, huyện YM, tỉnh Ninh Bình (tên thường gọi là L) bán phân gà và cháu. D nói với ông V “Có ít phân bác có lấy mà trồng rau”. Ông V nói “Vậy lấy thử 3 tạ để dùng”, D và ông V thống nhất giá và bán số phân NPK Việt Nhật với giá 13.000đồng/kg, ông V trả cho D số tiền 3.900.000 đồng. Khoảng 6 giờ 00 phút cùng ngày, D gọi điện cho bà Trần Thị H sinh năm 19xx, trú tại thôn HN, xã QS, Thành phố TH nói “Cháu có ít phân cô có mua không”, bà H đồng ý mua giá 10.000 đồng/kg. D chở 3.400 kg phân NPK Việt Nhật còn lại lên bán cho bà H được 34.000.000 đồng, số tiền này bà H chuyển khoản cho D. Tổng số tiền D bán số phân bón trộm cấp được là 37.900.000 đồng. Trong ngày 11/12/2021, D đã chuyển khoản cho T số tiền 10.000.000 đồng, gặp H và H đưa cho mỗi người 10.000.000 đồng (do H nợ D số tiền 500.000 đồng nên D chỉ đưa cho H 9. 500.000 đồng). D hưởng lợi số tiền chênh lệch của việc bán phân NPK Việt Nhật là 7.900.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá số 85 ngày 24/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản UBND thành phố Ninh Bình kết luận: 148 bao phân bón NPK Việt Nhật G19ST/GVF, trọng lượng 25kg/1bao, thành phần 10 - 18 - 13 + 3S + 1.8Ca + 1.2Mg + TE có giá 70.892.000đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 12/12/2021, T gọi điện thoại cho D hỏi “Tối nay xe anh có rảnh không em nhảy ít phân anh chở cho em”, D nói “Ừ, mấy giờ”, T nói “Có gì gần tối em gọi lại”. Khoảng 20 giờ cùng ngày, T gọi cho D nói “Tầm 10 đến 11 giờ tối anh lên cây xăng Hoàng Hà số 2 nhá”, D đồng ý. Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 12/12/2021, T đến khu vực Công ty TNHH TH gọi điện thoại cho Phạm Văn H nói “Anh ra đỡ hộ e mấy bao phân”, H nói “Ở đâu”, T nói “Anh cứ đi ra chỗ nghĩa trang Mả Rứa đến Công ty TH”, H đồng ý. Trong lúc

đội H đi ra, T lấy 02 cờ lê để tại bột điện từ ngày 11/12/2021 cầm trên tay. Khi H đi xe máy đến, T và H đứng ở gốc cây bàn bạc thống nhất, T vào bên trong lấy phân, H ở bên ngoài xếp phân. Sau đó, T trèo qua tường bao vào bên trong đi bộ đến ô thông gió dùng Cờ lê vặn ốc vít song sắt chắn ô thông gió rồi đút 02 Cờ lê vào lỗ gạch để làm điểm tựa chèo vào bên trong. Khi vào trong, T hạ tấm pallet bằng gỗ đang chắn ở lỗ thông gió xuống đất. H cũng chèo qua tường rào vào trong và đứng ở chỗ lỗ thông gió, thấy T hạ tấm pallet bằng gỗ xuống thì H dùng tay tháo tấm đan bằng bê tông ở lỗ thông gió ra. Sau đó, T ở bên trong chuyển các bao phân bón NPK nhãn hiệu Việt Nhật qua lỗ thông gió để H xếp vào giáp tường phía trong Công ty. Sau khi chuyển được 146 bao phân bón NPK Việt Nhật G01S/GVF, trọng lượng 25kg/1 bao, thành phần 16-16-8+13S và 02 bao phân bón NPK Việt Nhật G19ST/GVF, trọng lượng 25kg/1 bao, thành phần 10-18-13+3S+1.8Ca+1.2Mg+TE, T gọi điện cho D nhờ D mua hộ nước mang vào. Gọi điện xong T và H trèo ra phía ngoài tường bao đợi D mang nước vào. Khoảng 23 giờ 20 phút cùng ngày, D đi xe ô tô tải biển kiểm soát 29C - 151.58 đến công ty TNHH TH mang cho T 05 lon nước bò húc, T ra lấy nước và bảo D đi xe thẳng xuống phía trước đội. Sau khi uống nước xong, T trèo vào bên trong chuyển các bao phân lên tường bao cho H đứng ở bên ngoài xếp xuống dưới đất giáp tường bao phía ngoài Công ty. Khi chuyển hết T gọi điện cho D đi xe lên chở. Khoảng 00 giờ 50 phút ngày 13/12/2021, D điều khiển xe ô tô đến vị trí để phân bón, xuống xe bốc được khoảng 10 bao phân bón lên xe thì D lên trên thùng xe xếp, còn T và H bốc lên thùng xe. Sau khi chuyển hết phân bón lên xe thì D điều khiển xe ô tô về nhà, T bảo H về trước còn T đi bộ về sau.

Khoảng 7 giờ 00 phút ngày 13/12/2021, D điện thoại cho anh Mai Văn B sinh năm 1977, trú tại Thị trấn YT, huyện YM, tỉnh Ninh Bình hỏi B có mua phân NPK Việt Nhật không, giá 13.000 đồng /1kg, anh B nói không có nhu cầu nên D nhờ B hỏi xem ai có nhu cầu mua thì nói cho D. Khoảng 30 phút sau, B gọi lại cho D nói có anh Trần Xuân T sinh năm 19xx, trú tại xã YP, huyện YM, tỉnh Ninh Bình có nhu cầu mua với giá 12.500 đồng/1kg, D đồng ý và xin số điện thoại của B để gọi cho T. Sau đó, D gọi cho T, T nói mua khoảng 2 tấn. D điện cho B nói còn khoảng 1 tấn nhờ B hỏi xem có ai lấy không. Khoảng 30 phút sau, B điện lại cho D nói có chị Nguyễn Thị H sinh năm 19xx, trú tại xã YP, huyện YM, tỉnh Ninh Bình có nhu cầu lấy, D xin số điện thoại để liên lại hỏi địa chỉ. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, D điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29C - 151.58 chở vợ là Nguyễn Thị T đến nhà anh T bán 108 bao phân (tổng trọng lượng 2.700kg) NPK Việt Nhật thành phần 16-16-8+13S giá 12.500 đồng/1kg được tổng số tiền là 33.750.000 đồng, D lấy 33.700.000 đồng. Sau đó D tiếp tục điều khiển xe ô tô đến nhà chị Huyền bán 38 bao phân NPK

Việt Nhật thành phần 16-16-8+13S có trọng lượng 950kg giá 13.000 đồng/kg được số tiền 12.350.000 đồng, D lấy 12.300.000 đồng. Còn lại 02 bao phân NPK Việt Nhật thành phần 10-18-13+3S+1.8Ca+1.2Mg+TE anh T và chị H không mua nên D mang về nhà cất giấu. Tổng số tiền D bán số phân bón trộm cắp là 46.000.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, D điện cho T hẹn ra ngã tư cầu vượt cao tốc đưa cho T số tiền 29.000.000 đồng. Đến chiều tối cùng ngày, T gặp H ở cổng nhà đưa cho H số tiền 10.000.000 đồng, T giữ số tiền 19.000.000 đồng. D chiếm hưởng số tiền 17.000.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá số 83 ngày 16/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản UBND thành phố Ninh Bình kết luận 146 bao phân bón NPK Việt Nhật G01S/GVF, trọng lượng 25kg/1 bao, thành phần 16-16-8+13S có giá 69.350.000đồng; 02 bao phân bón NPK Việt Nhật G19ST/GVF, trọng lượng 25kg/1 bao, thành phần 10-18-13+3S+1.8Ca+1.2Mg+TE có giá 958.000đồng. Tổng cộng 70.308.000đồng.

Ngày 13/12/2021, Công ty TNHH TH kiểm tra nhà kho phát hiện bị kẻ gian trộm cắp phân bón NPK Việt Nhật đã trình báo sự việc đến Công an thành phố Ninh Bình. Ngày 16/12/2021, Cơ quan CSĐT đã triệu T Đỗ Văn T, Nguyễn Duy H và Ngô Văn D đến trụ sở để làm việc, tại Cơ quan CSĐT T, Hai, D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đến ngày 24/12/2021, Cơ quan CSĐT đã triệu T Phạm Văn H và Phạm Văn H đến làm việc, tại Cơ quan CSĐT do biết không thể che giấu hành vi phạm tội của mình nên Hưng và H đã viết đơn xin đầu thú và khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cơ quan điều tra đã gửi 05 vỏ lon bò húc “Red bull”, 02 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng long trưng cầu giám định đường vân. Tại Bản kết luận giám định số 101 ngày 06/01/2022 phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Trên vỏ lon bò húc “Red bull” ký hiệu A1 phát hiện, xử lý và thu lượm được 01 dấu vết đường vân đủ yếu tố giám định, là vân đầu ngón tay, ký hiệu số 1. Trên 04 vỏ lon bò húc “Red bull” và 02 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “Thăng long” ký hiệu từ A2 đến A7 phát hiện, xử lý và thu lượm được một số dấu vết đường vân, tuy nhiên các dấu vết mờ nhòe, không đủ yếu tố giám định. Dấu vết đường vân ký hiệu số 1 so với dấu vân tay in tại ô ngón cái trái trên danh chỉ bản ghi tên Phạm Văn H sinh năm 1990, ký hiệu M5 là vân tay của cùng một người.

Tại bản Cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 25/3/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố các bị cáo Đỗ Văn T, Ngô Văn D, Nguyễn Duy H, Phạm Văn H, Phạm Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đỗ Văn T, Ngô Văn D, Nguyễn Duy H, Phạm Văn H, Phạm Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 điều 52 BLHS đối với bị cáo Đỗ Văn T, Ngô Văn D. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù; Bị cáo Ngô Văn D từ 24 tháng tù đến 27 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 16/12/2021.

- Áp dụng khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52, điều 56 BLHS đối với bị cáo Phạm Văn H. Xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 24 tháng tù đến 27 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 36 tháng tù cho hưởng án treo chưa chấp hành tại bản án số 22/HSST ngày 22/6/2018 của Toà án nhân dân huyện Yên Khánh. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt từ 60 tháng tù đến 63 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 24/12/2021.

- Áp dụng khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 54, điều 65 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Duy H. Xử phạt bị cáo từ 20 tháng tù đến 24 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 40 tháng đến 48 tháng. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 20/5/2022. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã KL, huyện YK, tỉnh Ninh Bình quản lý giáo dục trong thời gian chấp hành án.

- Áp dụng khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 54, điều 65 BLHS đối với bị cáo Phạm Văn H. Xử phạt bị cáo từ 20 tháng tù đến 24 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 40 tháng đến 48 tháng. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 20/5/2022. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã NN, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình quản lý giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS

- Tịch thu sung ngân sách Nhà Nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5 2020, lắp sim số 0962.068.333; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7, lắp sim số 0968.034.832; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02s, lắp sim số 0984.482.125; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10s, lắp sim số 0866.523.946; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C12, lắp sim số 0967.746.135.

Tịch thu sung ngân sách Nhà Nước: 1/2 giá trị xe ô tô tải nhãn hiệu Cửu Long mang BKS 29C – 151.58.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị T 1/2 giá trị xe ô tô tải nhãn hiệu Cửu Long mang BKS 29C – 151.58.

- Tiếp tục quản lý 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 082369, cấp ngày 17/10/2012; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 7883673; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của xe ô tô số CI21CB 0189566 để giao lại cho chủ sở hữu hợp pháp trong quá trình thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy: 05 vỏ lon bò húc “Red bull” cao 9,5cm, đường kính 6,5cm; 02 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long kích thước 11x6 cm; 02 cò lê đầu tròn KT (25x5 cm) và (23x4 cm).

Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án; các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; không có ý kiến gì với Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình.

Các bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục được quy định tại Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường; Kết luận định giá tài sản và phù hợp với nội dung Bản cáo trạng. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Lợi dụng sơ hở trong việc trông coi tài sản của Công ty TNHH TH. Đêm ngày 10/12/2021 rạng sáng ngày 11/12/2021, Đỗ Văn T, Nguyễn Duy H, Ngô Văn D, Phạm Văn H đã lén lút trộm cắp 148 bao phân bón NPK Việt Nhật G19ST/GVF có trọng lượng 25kg/1bao, thành phần 10-18-13+3S+1.8Ca+1.2Mg+TE có tổng trị giá 70.892.000 đồng; Đêm ngày 12/12/2021 rạng sáng ngày 13/12/2021, Đỗ Văn T, Ngô Văn D, Phạm Văn H đã lén lút trộm cắp

146 bao phân bón NPK Việt nhật G01S/GVF có trọng lượng 25kg/1bao thành phần 16-16-8+13148 và 02 bao phân bón NPK Việt Nhật G19ST/GVF có trọng lượng 25kg/1bao, thành phần 10-18-13+3S+1.8Ca+1.2Mg+TE có tổng trị giá 70.308.000 đồng.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, hành vi nào xâm phạm trái phép đến quyền sở hữu về tài sản đều được pháp luật xử lý nghiêm khắc. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố các bị cáo Đỗ Văn T, Ngô Văn D, Nguyễn Duy H, Phạm Văn H, Phạm Văn H theo điểm c, khoản 2, Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân; tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo.

Về nhân thân: Các bị cáo Đỗ Văn T, Ngô Văn D, Nguyễn Duy H, Phạm Văn H chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt. Đối với bị cáo Phạm Văn H đã có tiền án chưa được xoá án tích nên xác định bị cáo H có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Đỗ Văn T, Ngô Văn D phạm tội hai lần nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự; Bị cáo Phạm Văn H có tiền án, chưa được xoá án tích nên xác định là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Đỗ Văn T, Ngô Văn D, Nguyễn Duy H, Phạm Văn H, Phạm Văn H quá trình điều tra và tại phiên toà đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; các bị cáo Phạm Văn H, Phạm Văn H sau khi phạm tội đã đến cơ quan Công an đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Các bị cáo D, H, H có xác nhận của chính quyền địa phương là lao động chính trong gia đình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Hội đồng xét xử thấy các bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng không có ý thức rèn luyện bản thân, mà do lười lao động chân chính, làm ăn lương thiện nên đã cố ý phạm tội. Trong vụ án các bị cáo cùng tham gia trộm cắp tài sản với vai trò đồng phạm giản đơn, không mang tính tổ chức. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội và nhân thân cũng như tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo; buộc các

bị cáo phải chấp hành hình phạt tương xứng với hành vi của mỗi bị cáo đã gây ra. Trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo như sau:

Đối với bị cáo Đỗ Văn T là người khởi xướng, rủ các bị cáo khác tham gia việc trộm cắp tài sản hai lần, bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp một cách tích cực, bị cáo dùng Cờ lê vặn ốc cửa để trèo vào vận chuyển những bao phân ra ngoài cho các bị cáo khác chuyển ra ngoài. Bị cáo T thực hiện trộm cắp tài sản 2 lần với tổng số tiền chiếm hưởng là 29.000.000 đồng, do đó bị cáo giữ vai trò đầu vụ và phải chịu mức hình phạt cao nhất trong vụ án.

Đối với bị cáo Ngô Văn D, khi bị cáo T, H rủ đi trộm cắp tài sản bị cáo D không những không can ngăn mà tham gia tích cực, bị cáo tham gia trộm cắp tài sản hai lần, sau khi trộm cắp tài sản bị cáo dùng xe ô tô tải của mình để chở tài sản trộm cắp được đi tiêu thụ. Tổng số tiền bị cáo D chiếm hưởng hai lần trộm cắp tài sản là 24.900.000 đồng. Bị cáo D phải chịu trách nhiệm hình sự sau bị cáo T.

Đối với bị cáo Phạm Văn H với vai trò đồng phạm, thực hiện tội phạm một cách tích cực, bị cáo phạm tội đêm ngày 10/12/2021, số tiền bị cáo chiếm hưởng 10.000.000 đồng. Bị cáo phải chịu mức hình phạt tương đương bị cáo D. Tuy nhiên tại Bản án số 22/HSST ngày 22/6/2018 Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh xử phạt 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng, phạt tiền 10 triệu đồng (Bị cáo đã nộp phạt) về tội “Đánh bạc”. Lần phạm tội này bị cáo đang trong thời gian thử thách, cố ý phạm tội mới, do đó hình phạt 36 tháng tù cho hưởng án treo được chuyển đổi thành hình phạt tù, bị cáo H buộc phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự và được tổng hợp với hình phạt của bản án tuyên cho lần phạm tội này.

Đối với các bị cáo Nguyễn Duy H, Phạm Văn H với vai trò đồng phạm, mỗi bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp một lần, số tiền mỗi bị cáo chiếm hưởng từ việc trộm cắp tài sản là 10 triệu đồng. Bị cáo Hai, H có vai trò sau cùng và chịu mức hình phạt thấp nhất trong vụ án.

Xét tính chất, mức độ hậu quả phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử cần buộc các bị cáo T, D, H phải chịu mức hình phạt tù cách ly xã hội một thời gian tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Nguyễn Duy H, Phạm Văn H đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó các bị cáo được hưởng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại Điều 54 BLHS. Bị cáo Hai, H đều là người có nhân thân tốt, không có tình tiết

tăng nặng trách nhiệm hình sự; hai bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải buộc hai bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho hai bị cáo tự cải tạo tại địa phương, dưới sự giám sát của chính quyền cũng đủ răn đe, phòng ngừa. Việc cho bị cáo cải tạo tại địa phương không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đối với số phân bón NPK Việt Nhật đã thu giữ, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Công ty TNHH TH. Đối với số phân bón NPK Việt Nhật không thu hồi được trị giá 67.640.000 đồng, gia đình của Đỗ Văn T, Nguyễn Duy H, Ngô Văn D và Phạm Văn H đã bồi thường cho Công ty TNHH TH. Đại diện Công ty TNHH TH đã nhận đủ, không có yêu cầu đề nghị gì thêm. Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số phân bón NPK Việt Nhật ông Tống Viết V, chị Nguyễn Thị H và anh Trần Xuân T giao nộp cho cơ quan điều tra. Gia đình các bị cáo đã hoàn trả số tiền tương ứng, ông V, chị H, anh T đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu, đề nghị gì khác. Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

- 01 xe ô tô tải nhãn hiệu Cửu Long mang BKS 29C – 151.58, xe trọng tải 2,5 tấn, là phương tiện bị cáo D sử dụng để đi trộm cắp tài sản, chở tài sản trộm cắp đưa về cất giấu sau đó chở đi tiêu thụ. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định xe ô tô trên là tài sản chung của bị cáo D và vợ là chị Nguyễn Thị T. Chị T không biết việc bị cáo sử dụng xe làm phương tiện đi trộm cắp tài sản, do vậy, tịch thu sung ngân sách Nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe; trả lại cho chị T 1/2 giá trị chiếc xe ô tô trên.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 082369, cấp ngày 17/10/2012; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 7883673; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của xe ô tô số CI21CB 0189566 tiếp tục quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình để giao lại cho chủ sở hữu hợp pháp trong quá trình thi hành án.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5 2020, lắp sim số 0962.068.333; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7, lắp sim số 0968.034.832; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02s, lắp sim số 0984.482.125; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10s, lắp sim số 0866.523.946; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C12, lắp sim số 0967.746.135 là phương tiện các bị cáo dùng để liên lạc với nhau thực hiện việc trộm cắp tài sản nên tịch thu sung ngân sách Nhà Nước.

- 05 vỏ lon bò húc “Red bull” cao 9,5cm, đường kính 6,5cm; 02 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long kích thước 11x6 cm; 02 cờ lê đầu tròn KT (25x5 cm) và (23x4 cm) là vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Các vấn đề khác: Đối với xe mô tô Đỗ Văn T, Phạm Văn H sử dụng đến Công ty TNHH TH ngày 10/12/2021 và 12/12/2021, T, H khai nhận mượn của người bạn mới quen tên T và T, T và H không biết địa chỉ, tên họ cụ thể của những người này, ngày hôm sau anh T, anh T đã gặp T, H để lấy lại xe, do đó Cơ quan điều tra không thu hồi được.

[10] Về án phí: Các bị cáo Đỗ Văn T, Ngô Văn D, Nguyễn Duy H, Phạm Văn H, Phạm Văn H bị tuyên là có tội nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Đỗ Văn T, Ngô Văn D, Nguyễn Duy H, Phạm Văn H, Phạm Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản

1.1. Căn cứ Điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 16/12/2021.

1.2. Căn cứ Điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn D 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 16/12/2021.

1.3. Căn cứ Điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 36 tháng tù cho hưởng án treo chưa chấp hành tại bản án số 22/HSST ngày 22/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 05 (Năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 24/12/2021.

1.4. Căn cứ Điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy H 20 (Hai mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 40 (Bốn mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Duy H cho Ủy ban nhân dân xã KL, huyện YK, tỉnh Ninh Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Duy H có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã KL trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát giáo dục thực hiện theo quy định tại Điều 68 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 BLHS.

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Nguyễn Duy H đang bị tạm giam, nếu bị cáo Nguyễn Duy H không bị tạm giam về một tội khác.

1.5. Căn cứ Điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 20 (Hai mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 40 (Bốn mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Phạm Văn H cho Ủy ban nhân dân xã NP, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Phạm Văn H có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã NP trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát giáo dục thực hiện theo quy định tại Điều 68 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 BLHS.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu Cửu Long mang BKS 29C – 151.58.

- Tiếp tục quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 082369, cấp ngày 17/10/2012; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ

giới đường bộ số 7883673; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của xe ô tô số CI21CB 0189566 để giao lại cho chủ sở hữu hợp pháp trong quá trình thi hành án.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5 2020, lắp sim số 0962.068.333; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7, lắp sim số 0968.034.832; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02s, lắp sim số 0984.482.125; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10s, lắp sim số 0866.523.946; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C12, lắp sim số 0967.746.135

- Tịch thu tiêu huỷ: 05 vỏ lon bò húc “Red bull” cao 9,5cm, đường kính 6,5cm; 02 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long kích thước 11x6 cm; 02 cờ lê đầu tròn KT (25x5 cm) và (23x4 cm)

Các vật chứng nêu trên có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19 tháng 4 năm 2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Ninh Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Đỗ Văn T, Ngô Văn D, Nguyễn Duy H, Phạm Văn H, Phạm Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSNDTP Ninh Bình;
- Chi Cục THADS thành phố Ninh Bình;
- Công an thành phố Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo; Bị hại; Người liên quan;
- THA hình sự;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Tuyết

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSNDTP Ninh Bình;
- Chi Cục THADS thành phố Ninh Bình;
- Công an thành phố Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo; Bị hại; Người liên quan;
- THA hình sự;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Tuyết

